

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày: 04-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Ân

Ông Nguyễn Văn Luân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Trên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Đặng Thị H1, sinh năm 1972, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: Số 1/20, đường Huỳnh Châu S, Khu phố 5, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Đặng Thị L1; Bản thân chưa có CH1, con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Bà Ngô Thị Bạch T, sinh năm 1965 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 47, đường Huỳnh Châu S, Khu phố 5, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Phạm Minh H, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp 2, xã An Th, huyện Bến L, tỉnh Long An.

2. Ông Huỳnh Tấn Ph, sinh năm 1994 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp Thanh H, xã Thanh Ph, huyện Bến L, tỉnh Long An.

3. Bà Đặng Thị L1, sinh năm 1954 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Số 1/20, đường Huỳnh Châu S, Khu phố 5, thị trấn Bến L, huyện Bến L, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng*: Ông Trần Thái Bình D (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 22/3/2023, Đặng Thị H1 đi chợ cũ Bến Lức thuộc Khu phố 5, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An thấy bà Ngô Thị Bạch T bán cá ở chợ có đeo túi xách vải ngang hông, nghĩ bên trong có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt túi xách bà T lấy tiền trả nợ. Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 23/3/2023, H1 biết bà T sẽ đi bộ theo đường Huỳnh Châu S hướng Quốc lộ 1 vào chợ cũ Bến Lức để bán cá, nên H1 điều khiển xe mô tô biển số 62N1-266.10 đem theo bình xịt côn trùng hiệu Jumbo Vape, màu vàng lưu thông trên đường Huỳnh Châu S hướng chợ cũ Bến Lức ra Quốc lộ 1, khi thấy bà T đang đi bộ phía trước, có mang một túi vải màu xanh xám, H1 liền điều khiển xe dừng phía trước bà T giả vờ hỏi đường, lợi dụng lúc bà T không cảnh giác, H1 cầm bình xịt côn trùng xịt 02 cái vào mặt bà T làm bà T choáng váng bỏ chạy qua bên kia đường, H1 chạy theo sau dùng tay phải giật mạnh túi xách làm đứt dây, còn bà T ngã xấp về trước bị trầy xước đầu gối phải, bà T ngồi dậy tư thế ngồi xồm tay vừa ôm chặt lấy túi xách vừa truy hô, H1 dùng tay giật mạnh túi xách nhưng không được liền dùng tay cào vào cổ bên trái bà T trầy xước. Lúc này, ông Trần Thái Bình D đang chạy bộ nghe tiếng truy hô liền chạy đến thì H1 bỏ chạy lại xe, nổ máy định chạy thoát thì bị ông D giữ lại giao Công an thị trấn Bến Lức lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 31/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 01 túi xách vải, màu xanh xám, trị giá 90.000đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel màu xanh, trị giá 150.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 240.000đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà Ngô Thị Bạch T trình bày: Bà T đã nhận lại tài sản gồm 01 (một) túi xách vải, màu xanh xám; 01 điện thoại di động, hiệu Masstel màu xanh; Tiền Việt Nam đồng 889.000đồng. Ngoài ra, mẹ của bà H1 là bà Đặng Thị L1 đã bồi thường cho bà chi phí điều trị thương tích với số tiền 2.000.000đồng nên bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự. Về trách nhiệm hình sự, bà T có đơn bãi nại miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Bị cáo Đặng Thị H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Hành vi của bị cáo bị truy tố về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là đúng tội bị cáo.

Tại Bản Cáo trạng số 59/CT-VKSBL ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Đặng Thị H1 về tội “Cướp tài sản”. Tại phiên tòa, trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H1 phạm tội “Cướp tài sản”. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 3 Điều 57; Điều 15, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thị H1 từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, gia cảnh khó khăn nên đề nghị căn cứ khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bà T đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu bị cáo H1 phải bồi thường về dân sự nên đề nghị không xem xét đến.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bình xịt côn trùng nhãn hiệu Jumbo Vape, màu vàng. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đen, biển số 62N1-266.10.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo và bị hại đã được thông báo kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐG ngày 28/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức. Bị cáo và bị hại thống nhất, không khiếu nại về kết luận định giá.

Tại phiên tòa, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng vắng mặt nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Xét nội dung vụ án: Bị cáo Đặng Thị H1 khai nhận tại tòa, bị cáo biết bà T bán cá tại chợ cũ Bến Lức có đeo túi xách vải ngang hông, nghĩ bên trong có nhiều tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của bà T trả nợ. Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 23/3/2023, bị cáo biết bà T sẽ đi bộ theo đường Huỳnh Châu Sổ hướng Quốc lộ 1 vào chợ cũ Bến Lức để bán cá, nên bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62N1-266.10, đem theo bình xịt côn trùng hiệu Jumbo Vape, màu vàng lưu thông trên đường Huỳnh Châu Sổ hướng chợ cũ Bến Lức ra Quốc lộ 1. Khi thấy bà T đang đi bộ phía trước, có mang một túi vải màu xanh xám, bị cáo điều khiển xe dừng phía trước bà T, giả vờ hỏi đường, lợi dụng lúc bà T không cảnh giác, bị cáo cầm bình xịt côn trùng xịt nhiều cái vào mặt bà T làm bà T choáng váng, bỏ chạy thì bị cáo đuổi theo dùng tay phải giật mạnh túi xách làm đứt dây, còn bà T bị té ngã sấp về trước,

bà T ngồi dậy tư thế ngồi xồm tay vừa ôm chặt lấy túi xách vừa truy hô, bị cáo tiếp tục dùng tay giật mạnh túi xách nhưng không được. Lúc này, ông Trần Thái Bình D nghe tiếng truy hô chạy đến thì bị cáo bỏ chạy lại xe, nổ máy định chạy thoát thì bị ông D giữ lại giao cho Công an thị trấn Bến Lức. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo H1 là người có đầy đủ năng lực, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhưng với bản chất tham lam, lười lao động, động cơ mục đích vụ lợi. Bị cáo đã sử dụng bình xịt côn trùng hiệu Jumbo Vape xịt nhiều cái vào mặt bà T làm cho bà T choáng váng, mất khả năng chống cự nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của bà T là một túi vải màu xanh xám, bên trong có số tiền 889.000đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Masstel màu xanh. Việc bị cáo không lấy được tài sản của bà T là ngoài ý muốn của bị cáo, nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự. Bị cáo sử dụng xe mô tô biển số 62N1-266.10 làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội với mục đích sau khi chiếm đoạt được tài sản của bà T thì nhanh chóng tẩu thoát, tránh sự vây bắt của người dân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tài sản của bà T. Như vậy, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản”, với tình tiết định khung trách nhiệm hình sự được quy định tại “điểm d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;” theo khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động đến mẹ ruột là bà Đặng Thị L1 bồi thường cho bà T số tiền 2.000.000đồng; bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại về tài sản nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử có xem xét, áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo phạm tội lần đầu, bị hại bà T có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự khi lượng hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của bà T được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích tại mục [4]; bị cáo chưa lấy được tài sản

của bà T, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên được áp dụng khoản 1, 3 Điều 57 Bộ Luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan H1 của pháp luật và giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 04 năm đến 05 năm tù là phù hợp với tính chất của vụ án và phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, gia cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự, không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét đến.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 (một) bình xịt côn trùng nhãn hiệu Jumbo Vape, màu vàng là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu đen, biển số 62N1-266.10 của bị cáo Đặng Thị H1. Đây là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

01 (một) túi xách vải, màu xanh xám; số tiền 889.000đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel là tài sản thuộc quyền sở hữu của bà Ngô Thị Bạch T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho bà T các tài sản này là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Thị H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị H1 phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 3 Điều 57; Điều 15, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị H1 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/3/2023.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Đặng Thị H1 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 04/8/2023) để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình xịt côn trùng nhãn hiệu Jumbo Vape, màu vàng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda,

loại Blade, màu đen, biển số 62N1-266.10 của bị cáo Đặng Thị H1.

(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đặng Thị H1 phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bến Lức;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục THADS huyện Bến Lức;
- Lưu: Ấn văn, Hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Đông